TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÀU BÀNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày: 14-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Ngân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Thành Công;

Ông Huỳnh Thanh Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Kiều Vĩnh Phong, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Thái Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 và đối với bị cáo:

Đặng Văn Đ, sinh năm 1991 tại Hậu Giang; hộ khẩu thường trú: ấp 9, xã V, huyện T, tỉnh Hậu Giang; nơi sinh sống: ấp C, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn C và bà Trần Thị T; tiền án: ngày 13-11-2012, bị Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản"; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09-3-2020, sau tạm giam cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút. ngày 14-7-2019 Bùi Văn P chở Đặng Văn Đ đi ngang qua khu vực vườn cây nhãn thuộc khu phố Bàu Bàng, thị trấn Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (do ông Phạm Minh C, sinh năm 1969 trú tại xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre, thuê lại của ông H (không rõ nhân thân lai lịch) thì được một người đàn ông tên S (không rõ lai lịch) gọi P vào uống bia. Khi vào có đông người đang uống bia và ngồi chơi, P và Đ ngồi chơi được một lúc thì có người đàn ông rủ P: "chơi gì không", P nói: "chơi tài xỉu" thì người đàn ông đó đồng ý (P

không biết rõ người này vì lần đầu gặp mặt). P nói Đ chạy qua bạn P là V (không rõ lai lịch) lấy bộ tài xỉu về chơi đánh bạc. Sau đó P mang ra gốc cây nhãn lắc tài xỉu, lúc đầu chỉ có P và Đ chơi nhằm mục đích tạo chú ý sau đó Phan Văn T đang uống bia chung với ông C và Nguyễn Văn B đi ngang qua thấy đông người nên ghé chơi đánh bạc (trong lúc chơi tài xỉu có một người đàn ông không rõ lai lịch có tham gia nhưng thua nên đứng dậy bỏ đi). Các đối tượng tham gia đặt cược mỗi ván với số tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng.

Đến 11 giờ 30 ngày 14-7-2019, lực lượng Công an huyện Bàu Bàng và Công an thị trấn Lai Uyên đi tuần tra tiến hành kiểm tra hành chính và phát hiện P, Đ, T, B đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền. Tại chiếu bạc, lực lượng Công an thu giữ tang vật gồm: Số tiền 850.000 đồng, 01 bộ lắc tài xỉu gồm: 03 hột xí ngầu, 01 dĩa bằng sứ, 01 nắp nhựa, 01 tấm bạt có ghi chữ "Tài xỉu" để đặt cược. Số tiền 4.530.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số IMEI1: 354493091559202, số IMEI2: 354493094059200 không gắn sim của Bùi Văn P. Số tiền 500.000 đồng của Đặng Văn Đ. Số tiền 3.100.000 đồng, 01 điện thoại di động OPPO màu hồng, số IMEI1: 869382032095335, IMEI2: 869382032095327, gắn sim số 0856976172, 01 xe mô tô nhãn hiệu NEO KMARAKI, màu đỏ, biển số: 70R1-3344, số máy: 15FMG055272, số khung: GKMW8H055272 của Phan Văn T. Số tiền 300.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số IMEI1: 358993092991342, số IMEI2: 358993092991341 không gắn sim của Nguyễn Văn B.

Qua công tác điều tra xác minh xác định:

Bùi Văn P sử dụng 5.030.000 đồng để đánh bạc (làm cái). Trước khi chơi đánh bạc P đưa cho Đ cầm 500.000 đồng để nếu thua thì chung tiền cho người đặt cược. Khi Công an kiểm tra P chưa thắng thua, thu giữ của P tại chiếu bạc số tiền 500.000 đồng (đưa Đ cầm) và 4.530.000 đồng cất giấu trong túi quần sử dụng để đánh bạc.

Đặng Văn Đ sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc. Khi bị kiểm tra Đ thua số tiền 100.000 đồng, thu giữ của Đ tại chiếu bạc số tiền 200.000 đồng và 500.000 đồng cất giấu trong túi quần sử dụng để đánh bạc.

Phan Văn T sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc. Khi Công an kiểm tra T thắng số tiền 200.000 đồng, thu giữ của T tại chiếu bạc 100.000 đồng và 3.100.000 đồng cất giấu trong túi quần sử dụng để đánh bạc.

Nguyễn Văn B sử dụng 350.000 đồng để đánh bạc. Khi công an kiểm tra, B chưa thắng thua, thu giữ của Bửu trên chiếu bạc số tiền 50.000 đồng và 300.000 đồng cất giấu trong túi quần sử dụng để đánh bạc.

Qua quá trình điều tra xác định: Đối với 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số IMEI1: 354493091559202, số IMEI2: 354493094059200 không gắn sim của Bùi Văn P đem theo nhưng không sử dụng vào việc đánh bạc; 01 điện thoại di động OPPO màu hồng, số IMEI1: 869382032095335, IMEI2: 869382032095327, gắn sim số 0856976172, 01 xe mô tô nhãn hiệu NEO KMARAKI, màu đỏ, biển số: 70R1-3344, số máy: 15FMG055272, số khung: GKMW8H055272 của Phan Văn T đem theo nhưng không sử dụng vào việc đánh

bạc; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, số IMEI1: 358993092991342, số IMEI2: 358993092991341 không gắn sim của Nguyễn Văn B đem nhưng không sử dụng vào việc đánh bạc; đối với số tiền 850.000 đồng thu trên chiếu bạc và 8.430.000 đồng thu trên người của P, Đ, B, T là tiền các bị can dùng để đánh bạc. Đối với 01 bộ lắc tài xỉu gồm: 03 hột xí ngầu, 01 dĩa bằng sứ, 01 nắp nhựa, 01 tấm bạt có ghi chữ "Tài xỉu" để đặt cược là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội. Ngày 21-01-2020 Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng, Bình Dương theo Quyết định chuyển vật chứng, tài sản số 09 ngày 20-01-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng.

Đối với bị can Bùi Văn P, Phan Văn T, Nguyễn Văn B đã bị Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố tại Cáo Trạng số 09 ngày 20-01-2020.

Đối với đối tượng tham gia chơi và thua 100.000 đồng không rõ họ tên và địa chỉ, Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng đang xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Trong quá trình điều tra, Đ bỏ trốn và bị truy nã bằng Quyết định truy nã bằng Quyết định truy nã số 01 ngày 31-12-2019 của Công an huyện Bàu Bàng. Ngày 09-3-2020, Đ bị bắt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đặng Văn Đ về tội "Đánh bạc", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xin rút đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ là "Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý theo Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2020/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, không có ý kiến gì về quyết định truy tố, trình bày luận tội của Viện kiểm sát.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng xin được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không

có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Ngày 14-7-2019, bị cáo tham gia chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức lắc tài xỉu cùng P, T và B. Mỗi ván đặt từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Bị cáo sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 9.280.000 đồng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương nơi gây án. Bị cáo nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới nên chịu tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo có người có công với cách mạng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Từ những phân tích trên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục, răn đe nhằm giúp bị cáo trở thành người công dân tốt có ích và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với hành vi đánh bạc của Bùi Văn P, Phan Văn T và Nguyễn Văn B và việc xử lý vật chứng đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2020/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09-3-2020.

2. Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2020/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Bàu Bàng;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử TAND (nếu có);
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ái Ngân